UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH TƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 981/QĐ-UBND	*Vĩnh Tường, ngày 07 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tình hình thực hiện Dự toán ngân sách xã quý 1/2026 xã Vĩnh Tường

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ- CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT- BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ- CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2026 của xã Vĩnh Tường, cụ thể:

- Cân đối ngân sách xã quý 1 năm 2026 (theo biểu 113/CKTC - NSNN).
- Thực hiện thu ngân sách xã quý 1 năm 2026 (theo biểu 114/CKTC - NSNN).
- Thực hiện chi ngân sách xã quý 1 năm 2026 (theo biểu 115/CKTC - NSNN)
- Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán quý 1 năm 2026.

(Chi tiết theo các biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Giao Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Hiệu trưởng các trường trên địa bàn xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- TTr Đảng ủy xã, MTTQ xã;
- TTr HĐND xã;
- CT, Các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban đơn vị thuộc UBND xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH TƯỜNG T.PHỐ THỌ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

Nguyễn Phương Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG **Biểu số 113/CK TC- NSNN**

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của UBND xã Vĩnh Tường)

STT	Nội dung	DỰ TOÁN NĂM 2026	THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2026	So sánh (%)
A	**B**	**1**	**2**	**3=2/1**
A	**TỔNG NGUỒN THU NSĐP**	**340.899**	**180.188**	**52,86**
I	**Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp**	**124.160**	**15.970**	**12,86**
	- Thu NSĐP hưởng 100%	41.515	9.996	24,08
	- Thu NSĐP hưởng từ các khoản phân chia	82.645	5.973	7,23
II	**Thu bổ sung từ NSCT**	**216.738**	**111.308**	**51,36**
1	Thu bổ sung cân đối NS	216.738	54.185	25,00
2	Thu bổ sung CMT	0	57.123	0,00
IV	**Thu kết dư**		**0**	
V	**Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang**		**52.911**	
B	**TỔNG CHI NSĐP**	**340.899**	**254.923**	**74,78**
I	**Tổng chi cân đối NSĐP**	**340.899**	**254.923**	**74,78**
1	Chi đầu tư phát triển	56.000	55.760	99,57
2	Chi thường xuyên	277.488	199.163	71,77
3	Dự phòng ngân sách	7.411		0,00
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
II	**Chi từ nguồn BSCMT từ NS tỉnh**	**0**		**0,00**
III	**Chi chuyển nguồn sang năm sau**			
IV	**Chi nộp ngân sách cấp trên**		**0**	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG **Biểu số 114/CK TC- NSNN**

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của UBND xã Vĩnh Tường)

Đơn vị: triệu đồng

Nội dung	DỰ TOÁN NĂM 2026		THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2026		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
Tổng số thu	**437.890**	**340.899**	**212.374**	**180.188**	**48,61%**	**52,86%**
I. Các khoản thu 100%	**41.515**	**41.515**	**9.996**	**9.996**	**24,08%**	**24,08%**
- Phí, lệ phí cấp xã thu	1.300	1.300	320	320	24,62%	24,62%
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	900	900			0,00%	0,00%
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	7.500	7.500	784	784	10,45%	10,45%
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.815	1.815	385	385	21,23%	21,23%
- Thu khác	3.500	3.500	74	74	2,10%	2,10%
- Thu ngoài quốc doanh các hộ SXKD	5.000	5.000	2.657	2.657	53,14%	53,14%
- Thuế TNCN cấp xã thu	21.500	21.500	5.777	5.777	26,87%	26,87%
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	**179.637**	**82.645**	**38.160**	**5.973**	21,24%	7,23%
- Thu từ khu vực DN nhà nước	1.000		1.812			
- Thu từ khu vực DN vốn đầu tư nước ngoài			7.757			
- Thu tiền sử dụng đất	70.000	56.000	233	186	0,33%	0,33%
- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	88.000	17.600	16.395	3.279	18,63%	18,63%
- Lệ phí trước bạ	17.000	8.500	4.878	2.439	28,69%	28,69%
- Thuế TNCN cấp trên thu			3.267			
- Phí, lệ phí NS cấp trên thu			249			
-Thu khác NS cấp trên thu			3.108			
- Thu tiền cho thuê mặt đất	3.637	545	460	69	12,65%	12,66%
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn			**52.911**	**52.911**		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	**216.738**	**216.738**	**111.308**	**111.308**		
- Bổ sung cân đối ngân sách	216.738	216.738	54.185	54.185		
- Bổ sung có mục tiêu	0	0	57.123	57.123		

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG **Biểu số 115/CK TC- NSNN**

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của UBND xã Vĩnh Tường)

Đơn vị: triệu đồng.

STT	Nội dung	DỰ TOÁN NĂM 2026			THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2026			So sánh (%)		
		Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	Tổng số chi	**340.899**	**56.000**	**284.899**	**102.411**	**22.685**	**79.727**	**30,04**	**40,51**	**27,98**
	Trong đó:	340.899	56.000	284.899	102.411	22.685	79.727	**30,04**	**40,51**	**27,98**
1	Chi giáo dục	172.248		172.248	46.788		46.788	27,16		27,16
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0	0					
3	Chi y tế	10.554		10.554	2.128		2.128	20,17		20,17
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình:	1.590		1.590	268		268	16,85		16,85
5	Chi đảm bảo xã hội	19.886		19.886	14.726		14.726	74,05		74,05
6	Chi sự nghiệp môi trường	4.341		4.341	107		107	2,47		2,47
7	Chi hoạt động kinh tế	22.268		22.268	1.266		1.266	5,69		5,69
8	Chi quốc phòng	1.526		1.526	533		533	34,91		34,91
9	Chi an ninh	3.935		3.935	896		896	22,77		22,77
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	40.357		40.357	13.015		13.015	32,25		32,25
11	Chi khác	785		785	0			0,00		0,00
12	Dự phòng	7.411		7.411	0			0,00		0,00

THUYẾT MINH

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2026

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Dự toán thu NSNN năm là 436.890 triệu đồng, thực hiện quý 1 năm 2026 là 212.374 triệu đồng, đạt 48,61 % dự toán. Trong đó:

Tổng thu nội địa dự toán năm 2026 là 221.152 triệu đồng, thực hiện quý 1 năm 2026 là 48.155 triệu đồng, đạt 21,77 % dự toán. Chi tiết các khoản thu như sau:

- Thu doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và khu vực đầu tư nước ngoài: đạt 9.569 triệu đồng.

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 22.319 triệu đồng bằng 23,9% dự toán xã giao.

- Thuế thu nhập cá nhân đạt 5.777 triệu đồng đạt 26,86% dự toán xã giao.

- Thu lệ phí trước bạ đạt 5.661 triệu đồng đạt 23,1% dự toán xã giao.

- Thu phí, lệ phí đạt 569 triệu đồng đạt 43,76% dự toán xã giao.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 385 triệu đồng đạt 21,2% dự toán xã giao.

- Thu từ tiền cho thuê đất, mặt nước 460 triệu đồng đạt 12,64% dự toán xã giao.

- Thu tiền sử dụng đất đạt 233 triệu đồng đạt 0,33% dự toán xã giao.

- Thu khác ngân sách đạt 3.182 triệu đồng đạt 90,09 % dự toán xã giao.

II. Thu ngân sách cấp xã được hưởng:

Tổng thu ngân sách xã quý 1/2026 đạt 180.188 triệu đồng bằng 48,61 dự toán xã giao.

Trong đó:

- Thu chuyển nguồn ngân sách: 52.911 triệu đồng;.

- Thu trợ cấp ngân sách cấp trên: 111.308 triệu đồng, trong đó:

+ Trợ cấp cân đối: 54.185 triệu đồng;

+ Bổ sung có mục tiêu: 57.123 triệu đồng.

- Thu điều tiết ngân sách xã được hưởng theo phân cấp: 15.969 triệu đồng, trong đó:

+ Các khoản thu ngân sách xã hưởng 100% : 9.996 triệu đồng;

+ Các khoản thu hưởng theo tỷ lệ phân chia: 5.973 triệu đồng.

III. Tình hình thực hiện chi NS xã

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2026 là 340.899 triệu đồng, thực hiện quý 1 năm 2026 là 102.411 triệu đồng, đạt 30,04% dự toán .

- **Chi đầu tư phát triển:** Dự toán là 56.000 triệu đồng, thực hiện quý 1 năm

2026 là 22.685 triệu đồng, đạt 40,51 % dự toán xã giao.

- Chi thường xuyên*:* Dự toán là 284.899 triệu đồng, thực hiện quý 1 năm 2026 là 79.727 triệu đồng, đạt 27,98% dự toán xã giao.